

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ XYZ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày: 09-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ XYZ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phí Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Gia Thắng;

Ông Huỳnh Văn Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Xyz, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Xyz, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Xyz xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn H (Cu Đen), sinh ngày 01/01/1999, tại thành phố Xyz, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 17xxx, thành phố Xyz, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1975 và bà Trương Thị M, sinh năm 1978; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Trương Q, sinh ngày 06/7/2002, tại thành phố Xyz, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 03, khóm K, phường T, thành phố Xyz, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương N, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1980; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2021 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Thanh Xz (Rô), sinh năm 1996, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: tổ 04, khóm K, phường T, thành phố Xyz, tỉnh An Giang; (có mặt).

- Ông Bùi Văn Px, sinh năm 1970, nơi cư trú: tổ 04, khóm K, phường T, thành phố Xyz, tỉnh An Giang; (có mặt).

- Ông Phạm Hoàng Kx, nơi cư trú: ấp xxx, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông Huỳnh Hữu Pt, sinh năm 1967; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/6/2021, lực lượng phối hợp Công an thành phố Xyz và Công an phường Châu Phú B, thành phố Xyz trên đường tuần tra đến khu vực khóm Châu Quới 3, phường Châu Phú B, thành phố Xyz phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn H và Trương Q đang đi cùng xe mô tô nhãn hiệu Luvias, biển số kiểm soát 67K1-010.14 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ của Nguyễn H 01 túi nhựa trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể rắn trắng. Nguyễn H và Trương Q cùng khai, ma túy đá mua của người thanh niên (không rõ lai lịch, tại khu vực chợ x, thành phố Xyz) cùng cất giấu để sử dụng dần.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nhựa trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể rắn trắng (Kết luận giám định ma túy Methamphetamine); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Luvias, biển số 67K1-010.14.

Căn cứ Kết luận giám định số: 151/KLGT-PC09 (MT) ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang xác định: Mẫu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,9885 gam.

Ngày 23/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Xyz khởi tố, tạm giam Nguyễn H và Trương Q để điều tra, xử lý.

Tại Cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 18/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Xyz đã truy tố các bị cáo Nguyễn H, Trương Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thanh Xz khai nhận, xe mô tô biển số 67K1-010.14 ông mua của người đàn ông trên địa

bàn thành phố Xyz với giá 14.000.000đồng vào năm 2018, khi mua xe có giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy và có lập giấy mua bán tay; tuy nhiên, quá trình sử dụng đã làm mất và không thực hiện thủ tục xin cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Năm 2020, ông cùng vợ đã bán xe mô tô này lại cho ông Px, khi bán không làm thủ tục sang tên, không lập giấy mua bán, xe mô tô này thuộc quyền quản lý của ông Px nên ông không có yêu cầu gì. Do quan hệ cậu cháu nên ngày 19/6/2021 ông có sử dụng xe mô tô này để làm phương tiện di chuyển và có cho Trương Q mượn xe để chạy qua nhà bạn, không biết Hiếu sử dụng xe vào việc phạm tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Bùi Văn Px khai nhận, xe mô tô biển số 67K1-010.14 ông mua lại của ông Xz vào năm 2020 với giá 4.000.000 đồng, khi mua không lập giấy tờ mua bán, không có giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Do quan hệ cậu cháu ở chung nhà nên Xz thường xuyên sử dụng xe để sinh hoạt hằng ngày, việc Xz cho Trương Q mượn xe và Hiếu sử dụng xe vào việc phạm tội ông không biết, ông Px có yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 67K1-010.14.

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Hoàng Kx, người chứng kiến ông Huỳnh Hữu Pt vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Xyz truy tố các bị cáo về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Xét về tính chất vụ án, đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, bị cáo Trương Q là người nảy sinh ý định, rủ rê; bị cáo Nguyễn H sau khi nghe Trương Q rủ hùn tiền mua ma túy sử dụng thì đồng ý, tích cực cùng với Trương Q đi tìm mua ma túy để sử dụng; giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ và phân công trong thực hiện tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc thành phần lao động, học lực thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Nguyễn H, Trương Q mỗi bị cáo từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

Về hình phạt bổ sung, các bị cáo đều nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy công lại sau giám định cùng vỏ bao thuốc lá là vật được sử dụng để đựng ma túy khi bị thu giữ.

Đối với xe mô tô biển số 67K1-010.14, quá trình điều tra, xác minh thể hiện ông Phạm Hoàng Kx là người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy, ông Kx có lời khai cách đây khoảng 05 - 06 năm đã bán lại xe mô tô này cho người khác. Ông Px có lời khai mua lại xe mô tô này của ông Xz nhưng khi mua không lập giấy tờ mua bán, không có giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy; ông Px có yêu cầu được nhận lại xe mô tô nhưng xe này hiện không có giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy nên không đủ điều kiện lưu thông; đề nghị Hội đồng xét xử giao xe mô tô biển số 67K1-010.14 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Xyz, tỉnh An Giang để xác minh làm rõ nguồn gốc và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20s là tài sản của bị cáo Nguyễn H sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án, bị cáo Hiếu có yêu cầu nhận lại nên đề nghị giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Hiếu.

Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo Nguyễn H, Trương Q, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo luật định.

Các bị cáo, ông Nguyễn Thanh Xz, ông Bùi Văn Px không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Xyz, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Xyz, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Hoàng Kx và người chứng kiến Huỳnh Hữu Pt vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình

điều tra, những người vắng mặt đã có lời khai rõ ràng thể hiện trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo, các bị cáo Nguyễn H, Trương Q cùng khai nhận, khoảng 18 giờ ngày 19/6/2021, Trương Q điều khiển xe mô tô biển số 67K1-010.14 đến nhà Nguyễn H rủ Nguyễn H hùn tiền đi mua ma túy sử dụng thì Nguyễn H đồng ý. Trương Q điều khiển xe chở Nguyễn H đến khu vực đèn xanh đèn đỏ, ngã tư đường Lê Lợi và Tôn Đức Thắng tìm người bán ma túy để mua sử dụng. Do không biết mua ma túy ở đâu nên các bị cáo nhờ người chạy xe honda ôm điện thoại hỏi mua dùm 400.000 đồng ma túy; khoảng 30 phút sau có người đàn ông chạy xe đến giao cho các bị cáo 01 bọc nilon trong suốt, hàn kín, bên trong có chứa ma túy đã đựng trong vỏ bao thuốc lá hiệu Jet. Sau khi trả tiền và nhận ma túy, bị cáo Trương Q điều khiển xe chở bị cáo Nguyễn H, trên tay phải của Nguyễn H đang cầm vỏ bao thuốc lá hiệu Jet đến khu vực gần tượng đài cá basa thuộc khóm Châu Quới 3, phường Châu Phú B, thành phố XYZ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/6/2021 do Công an phường Châu Phú B, thành phố XYZ lập; lời khai của ông Huỳnh Hữu Pt về việc chứng kiến Công an kiểm tra, khám xét, thu giữ của các bị cáo 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có chứa 01 bọc nilon trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng; khi đó, các bị cáo khai nhận tang vật bị thu giữ là ma túy đá.

Ngoài ra, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bọc nilon trong suốt, hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen và 01 xe mô tô mang biển số kiểm soát 67K1-010.14.

Theo Kết luận giám định số 151/KLGD-PC09 (MT) ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, 01 bọc nilon trong suốt, hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu giữ của các bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9885 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9885 gam.

Các bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Xyz truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Xyz đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, ma túy là chất gây nghiện, một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ; đây được xem là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống; tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

Các bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về đồng phạm, đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, các bị cáo (Nguyễn H, Trương Q) không có sự bàn bạc, thỏa thuận trong thực hiện tội phạm; tuy nhiên, hành vi của các bị cáo có sự liên kết, hỗ trợ nhau, đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm; bị cáo Trương Q giữ vai trò chính, chủ động trong việc điều khiển xe, rủ rê bị cáo Nguyễn H cùng thực hiện tội phạm; bị cáo Nguyễn H sau khi được rủ không khuyên can mà đồng ý hùn tiền, tích cực cùng bị cáo Trương Q tìm mua ma túy để sử dụng. Do đó, có xem xét đến tính chất và mức độ tham gia của từng bị cáo trong đồng phạm khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo; thuộc thành phần lao động, học lực thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bên cạnh đó, khi phạm tội, các bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang các bị cáo, còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là tài sản của bị cáo Nguyễn H, sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án, bị cáo có yêu cầu nhận lại nên giao trả lại cho bị cáo Nguyễn H.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 67K1-010.14 không có giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô này trước đây do ông Phạm Hoàng Kx là chủ sở hữu nhưng ông Kx đã bán lại cho người lạ, không nhớ tên, địa chỉ với giá 6.000.000 đồng vào khoảng năm 2016. Ông Xz có lời khai mua lại xe mô tô này vào năm 2018, với giá 14.000.000 đồng của người đàn ông ở thành phố Xyz, khi mua có giấy mua bán tay và giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy nhưng đã mất; đến năm 2020, đã bán lại xe mô tô này cho ông Px với giá 4.000.000 đồng, khi bán không lập giấy mua bán, không có giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy; do quan hệ cậu cháu ở chung nhà nên hằng ngày ông Xz vẫn sử dụng xe để làm phương tiện di chuyển. Ngày 19/6/2021, ông Xz có cho bị cáo Trương Q mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, xe mô tô trên ông đã bán cho ông Px nên ông không có yêu cầu gì. Ông Px có lời khai phù hợp với ông Xz và có yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên. Tuy nhiên, nguồn gốc và tính hợp pháp của xe mô tô biển số 67K1-010.14 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe chưa rõ ràng nên cần giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Xyz tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

[9] Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H, Trương Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Nguyễn H (Cu Đen) 03 (ba) năm tù.

Xử phạt: Trương Q 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 19/6/2021 (*ngày mười chín, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 151/KLGT-PC09 (MT) ngày 22/6/2021 in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Xyz, tỉnh An Giang các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Ấy, Nguyễn Đăng Khoa và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

Giao trả cho bị cáo Nguyễn H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20s, màu đen; số Imei1: 35824410670098/01, số Imei2: 358245104670095/01, đã qua sử dụng.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Xyz, tỉnh An Giang: 01 (một) chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 67K1-010.14 nhãn hiệu Yamaha, số loại: LuVias, màu sơn: Nâu Vàng Bạc, số khung: RLCL44S10AY019285, số máy: 44S1019289 để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc và xử lý theo thẩm quyền.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Xyz với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Xyz).

3. *Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc các bị cáo Nguyễn H, Trương Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Nguyễn H, Trương Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thanh Xz, Bùi Văn Px có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Hoàng Kx vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Xyz (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. Xyz (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phí Thị Phương Nhung